

**HTÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THOẠI SƠN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2022/HS-ST
Ngày: 05/8/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN - TỈNH AN GIANG**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tr.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Đ;

2. Ông Phan Minh Q

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Ngọc Kh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện TS, tỉnh AG.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TS tham gia phiên tòa:* Ông Dương Ngọc S - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TS xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2022/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 7 năm 2022, đối với bị cáo:

Võ Thị Hoàng Y, sinh năm 2001. Nơi cư trú: khóm BK 4, phường BK, thành phố LX, tỉnh AG; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Q tịch: Việt N; con ông Trần Văn Th, sinh năm 1964 và bà Võ Thị Thu V, sinh năm 1972; Anh chị em ruột có hai người, bị cáo là người thứ nhất; chồng là Nguyễn Duy Ph, sinh năm 1998; con có 02 người, lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2019.

Ngày 15/4/2022, bị Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 01 năm 06 tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam trong vụ án khác.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Trương Hoàng N, sinh năm 1989. Nơi cư trú: ấp Bình Hưng, xã BL, huyện CP, tỉnh AG (vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công ty trách Nệm hữu hạn thương mại và dịch vụ N Thành.

Trụ sở: số 06 Trần Hưng Đạo, phường ML, thành phố LX, tỉnh AG.

Đại diện theo ủy quyền của Công ty trách Nhiệm hữu hạn thương mại và dịch vụ N Thành: Ông Nguyễn Thanh N, sinh năm 1961. Nơi cư trú: số 433 Hà Hoàng Hồ, khóm Đông An 2, phường MX, thành phố LX, tỉnh AG (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 10/11/2021, Võ Thị Hoàng Y là nhân viên của Công ty trách Nhiệm hữu hạn thương mại và dịch vụ N Thành 5, ở ấp Thanh Niên, thị trấn Phú Hòa, huyện TS mượn xe mô tô biển số 67M1-457.13, loại Honda Blade của Công ty do Trương Hoàng N là người quản lý để về nhà ở thành phố LX, tỉnh AG. Trên đường đi, người bạn tên N không xác định họ, địa chỉ cụ thể và Nguyễn Minh Tú là bạn của bị cáo Y đang thuê nhà trọ Ánh Ngọc 2, Khóm Tân Bình, phường An Hòa, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp rủ Y qua chơi thì Y đồng ý, do trước đó Y dự định qua Đồng Tháp tìm người bạn tên Hùng đòi nợ thiếu. Đến nơi, Y liên lạc với Hùng nhưng không lấy được tiền nên Y nảy sinh ý định cầm xe mô tô biển số 67M1-457.13 để trả tiền taxi và tiêu xài. Thực hiện ý định, Y nhờ Tú đem xe mô tô cầm được 3.000.000 đồng về đưa cho Y trả tiền taxi 1.200.000 đồng, cho N 500.000 đồng, số tiền còn lại Y tiêu xài cá nhân, S dụng ma túy hết.

Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, không thấy Y trả xe nên N điện thoại cho Y, nhưng Y thất hẹn Nều lần không chuộc xe trả công ty. Ngày 26/11/2021, chưa thấy Y trả xe và không liên lạc được với Y nên N báo cho Nguyễn Thanh N là Phó giám đốc Công ty biết cùng đến Công an thị trấn Phú Hòa tố giác hành vi trên của Y.

Vật chứng thu giữ: Không.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐGTS ngày 12/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện TS, kết luận:

- Xe mô tô biển số 67M1-457.13, hiệu Honda Blade, số máy JA36E0473156, số khung 3657GY019226, trị giá 13.370.000 đồng.
- 01 điện thoại di động hiệu Smart phone, xuất xứ Trung Q, trị giá 60.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản là 13.430.000 đồng.

Tại Cáo trạng số: 22/CT-VKSTS-HS, ngày 07/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TS đã truy tố bị cáo Võ Thị Hoàng Y về tội “Lạm dụng tín Nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với các vật chứng thu giữ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, rất ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại anh Nguyễn Thanh N, Trương Hoàng N trình bày việc Y mượn xe mô tô biển số 67M1-457.13 của công ty, sau đó Y chiếm đoạt như đã nêu trên.

Ngoài ra, N còn cho biết thêm N có để trong cốp xe 01 điện thoại di động Trung Q hiệu Smart phone, N không yêu cầu Y bồi thường điện thoại.

Ông Nguyễn Thanh N, đại diện Công ty trách Nệm hữu hạn thương mại và dịch vụ N Thành trình bày: Ông được Công ty N Thành ủy quyền tham gia giải quyết vụ án, xe mô tô biển số 67M1-457.13 do Công ty N Thành đứng tên chủ sở hữu và giao cho Trương Hoàng N là nhân viên Công ty S dụng, quản lý đi công việc. Ông yêu cầu Y bồi thường cho Trương Hoàng N giá trị xe 13.370.000 đồng để N trả lại cho Công ty; đồng thời yêu cầu xử lý Y theo quy định pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TS thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa phát biểu lời luận tội đối với bị cáo và giữ nguyên truy tố như cáo trạng. Căn cứ vào tính chất của vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt, nhân thân bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Võ Thị Hoàng Y mức án tù 06 tháng đến 01 năm tù về tội “Lạm dụng tín Nệm chiếm đoạt tài sản”. Tổng hợp Bản án số 07/2022/HS-ST ngày 15/4/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 01 năm 06 tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về trách Nệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo có trách Nệm bồi thường cho bị hại N số tiền 13.370.000 đồng.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện TS, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TS, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong vụ án này còn có người bị hại vắng mặt tại phiên tòa không rõ lý do, mặc dù Tòa án đã tổng đạt giấy triệu tập hợp lệ. Xét thấy; sau khi vụ án xảy ra, người bị hại đã có lời khai trong quá trình điều tra, khi cần thiết Hội đồng xét xử sẽ công bố lời khai của họ trước tòa. Căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Những chứng cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo Võ Thị Hoàng Y: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận cáo trạng truy tố bị cáo là đúng, hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, các biên bản hoạt động tố tụng. Ngoài ra còn phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đầy đủ căn cứ xác định: Vào ngày 10/11/2021, Võ Thị Hoàng Y đã lợi dụng việc anh Trương Hoàng N là nhân viên Công ty trách Nhiệm hữu hạn thương mại và dịch vụ N Thành 5 cho mượn xe mô tô trị giá 13.370.000 đồng để S dụng rồi chiếm đoạt đem cầm lấy tiền tiêu xài, mua ma túy S dụng, không có khả năng trả lại tài sản.

Căn cứ vào quy định của pháp luật, hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội “Lạm dụng tín Nhiệm chiếm đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được Sa đổi bổ sung năm 2017. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TS đã truy tố bị cáo về tội danh, Điều luật đã viện dẫn là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách Nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Xét thấy, bị cáo Võ Thị Hoàng Y là người đã trưởng thành, có sức khỏe nhưng không chịu lo lao động để nuôi sống bản thân, giúp ích cho gia đình và xã hội, ngược lại vì tham lam tư lợi muốn có tiền tiêu xài mà không phải lao động vất vả nên dẫn bị cáo vào con đường phạm tội. Bị cáo biết Lạm dụng tín Nhiệm chiếm đoạt tài sản người khác là phạm tội nhưng vẫn cố ý thực hiện; điều này thể hiện bị cáo là người xem thường pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chẳng những xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa Ph. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Không

[5] Về tình tiết giảm nhẹ:

Khi lượng hình, Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ sau: Bị cáo xuất thân từ thành phần lao động, hiểu biết pháp luật hạn chế; hoàn cảnh gia đình hiện nay khó khăn hiện đang nuôi hai con nhỏ lớn nhất sinh năm 2018 và nhỏ nhất sinh năm 2019; bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thật thà khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải.

[6] Các biện pháp tư pháp khác:

Về trách Nhiệm dân sự: Bị cáo thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của bị hại thì phải có trách Nhiệm bồi thường. Trong quá trình điều tra, bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị xe mô tô là 13.370.000 đồng. Xét yêu cầu của bị hại là có căn cứ nên buộc bị cáo có trách Nhiệm bồi thường.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Bị cáo Võ Thị Hoàng Y phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Đối với người tên N và Nguyễn Minh Tú do không xác định được họ, địa chỉ cụ thể, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TS tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

[9] Đối với điện thoại đi động của Trương Hoàng N khai để trong cốp xe bị Y chiếm đoạt, ngoài lời khai của N không còn chứng cứ khác chứng minh tài sản đó nên chưa đủ căn cứ để quy kết trách Nộm đối với Y về giá trị tài sản này và N cũng không yêu cầu Y bồi thường.

[10] Tại bản án hình sự sơ thẩm số 07/2022/HS-ST ngày 15/4/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, nên khi quyết định hình phạt trong vụ án này cần phải tổng hợp hình phạt bản án của Tòa án nhân dân Thành phố Sa Đéc.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Võ Thị Hoàng Y phạm tội “Lạm dụng tín Nộm chiếm đoạt tài sản”;

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175, điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được Sa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Võ Thị Hoàng Y 06 (sáu) tháng tù.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015

Tổng hợp hình phạt bản án số 07/2022/HS-ST ngày 15/4/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 15/12/2021.

Áp dụng Điều 584, Điều 585, Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Võ Thị Hoàng Y có trách Nộm bồi thường cho anh Trương Hoàng N giá trị xe mô tô biển số 67M-457.13 với số tiền 13.370.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ thì phải chịu lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/ 12/ 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và S dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Buộc bị cáo Võ Thị Hoàng Y chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 668.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án; riêng bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án tại trụ sở UBND xã, thị trấn nơi đương sự cư trú để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh AG;
- VKSND tỉnh AG;
- Sở Tư pháp AG;
- VKSND huyện TS;
- Cơ quan điều tra CA huyện TS;
- Cơ quan THA hình sự huyện TS;
- Chi cục THADS huyện TS;
- Bị cáo, bị hại, đương sự (để thi hành);
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Tr

